

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 32 /2024/HS-ST
Ngày 12/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký Phiên tòa: Ông Võ Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 30/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 27/6/2024 đối với bị cáo: Hồ Sỹ Nh (tên gọi khác: không có), sinh ngày 25/4/1992 tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn A, xã Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hồ Xuân H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961, cả hai làm nông nghiệp, hiện trú tại thôn A, xã Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Cáp Thị S, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: 02 người, sinh năm 2017, 2021; Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 22/3/2024 đến nay. có mặt.

Bị hại:

+ Chị Thiều Thị L, sinh năm 1970

Địa chỉ : Thôn B, xã Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

+ Anh Đoàn Văn Ph, sinh năm 1993

Địa chỉ : khu phố 3, thị trấn Gi, huyện Gio Linh , tỉnh Quảng Trị; Có mặt

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985 và anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ :khu phố 8, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Đức V: chị Nguyễn Thị Th văn bản ủy quyền ngày 11/4/2024. chị Nguyễn Thị Th vắng mặt tại phiên tòa .

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

+ Anh Trần Hùng A , sinh năm 1973- Địa chỉ : thôn L, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Lê Thị H2, sinh năm 1996- Địa chỉ : thôn Nh, xã Tr, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Lê Thị L, sinh năm 1966- Địa chỉ : thôn Đ, xã Tr, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, Hồ Sỹ Nh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài nên đi bộ từ nhà của mình ở thôn A, xã Gi, huyện Gio Linh đến khu vực đường liên xã đoạn qua thôn B, xã Gi tìm nhà dân sơ hở nhằm trộm tài sản. Khi đến thôn B, Nh đi vào đường đất giữa rừng cao su thì phát hiện trước sân nhà chị Thiều Thị L dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, màu nâu, biển kiểm soát (BKS) 74F3-9211 (không khoá cổ) nên dắt ra đường, đến vị trí cách nhà chị L khoảng 50m thì dừng lại. Sau đó, Nh rút 02 sợi dây điện tại vị trí ổ khoá xe ra ngoài đồng thời tháo vỏ nhựa của 02 sợi dây nối lại với nhau thì khởi động xe được. Nh điều khiển xe lưu thông trên đường ĐT575B hướng đến thị trấn Gi để tiếp tục tìm kiếm tài sản trộm cắp thì BKS 74F3-9211 của xe bị rơi ra. Khi đến Quốc lộ 1 đoạn qua cửa hàng nội thất T (đường L, thị trấn Gi) phát hiện trước cửa hàng có xe kéo bằng sắt của anh Đoàn Văn Ph nên Nh dừng lại, đi bộ đến vị trí xe kéo, lấy càng xe gác lên yên xe mô tô lấy của chị L mà Nh đang điều khiển về đường 2 tháng 4. Khi đến trước Trung tâm Văn hóa huyện Gio Linh, Nh phát hiện 01 xe kéo của vợ chồng chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Đức V nên Nh dừng xe lại, lật úp chiếc xe kéo nói trên lên chiếc xe kéo đang kéo rồi rời đi.

Hồ Sỹ Nh điều khiển xe hướng Quốc lộ 1 đến thôn Nh, xã Tr, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị bán chiếc xe kéo lấy của anh Đoàn Văn Ph tại cửa hàng nội thất T cho chị Lê Thị H2 (là chủ cơ sở thu mua phế liệu) với giá **600.000** đồng. Sau đó, Nh điều khiển xe mô tô kéo theo chiếc xe kéo còn lại đến cơ sở thu, mua phế liệu của anh Trần Hùng A ở thôn L, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị bán với giá **950.000** đồng. Tiếp đó, Nh điều khiển xe mô tô đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Lê Thị L mở tại khu phố 3, phường Đ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị bán với giá **800.000** đồng rồi đi bộ đến Quốc lộ 1 đón xe buýt về nhà. Số tiền bán các tài sản trên Nh tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 21/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: “*Trị giá 02 chiếc xe kéo, tổng trọng lượng $194\text{kg} \times 7.000 = 1.358.000$ đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Daehan, loại xe nữ, màu nâu, BKS 74F3-9211, số máy UGE100-0714794, số máy UGF100-0714794, được mua cũ vào năm 2012 với giá 4.500.000 đồng, trị giá còn lại là 1.250.000 đồng. Tổng trị giá của tài sản tại thời điểm ngày*

12/3/2024 là **2.608.000 đồng**”.

Cáo trạng số 30/CT-VKS-GL ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo Hồ Sỹ Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Hồ Sỹ Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Sỹ Nh từ 04 đến 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/3/2024. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gio Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về thủ tục tố tụng* : Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Hùng A và Lê Thị H2 có đơn xin xét xử vắng mặt; bị hại Thiều Thị L, bị hại Nguyễn Thị Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị L vắng mặt không có lý do. Xét thấy: Không có ai có ý kiến gì về sự vắng mặt của những người này, thấy việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử và đã có lời khai của những người này trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo, có cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 3 giờ đến 4 giờ 3 phút ngày 12/3/2024, tại thôn B, xã Gi, sau đó về thị trấn Gi, Hồ Sỹ Nh đã liên tiếp thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản, cụ thể : 01 xe mô tô BKS 74F3-9211 trị giá **1.250.000** đồng của chị Thiều Thị L, 02 chiếc xe kéo trị giá lần lượt là **609.000** đồng và **749.000** đồng của anh Đoàn Văn Ph, chị Nguyễn Thị Th. Tuy mỗi lần trộm cắp giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng Hồ Sỹ Nh đã liên tục thực hiện 3 lần trộm cắp kế tiếp nhau về mặt thời gian và tổng trị giá tài sản 3 lần trộm cắp là **2.608.000** đồng nên việc Viện kiểm sát truy tố truy tố bị cáo

Hồ Sỹ Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hồ Sỹ Nh là người có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhất định, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo có hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Sỹ Nh là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần xử phạt nghiêm minh.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại Phên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi bị bắt về hành vi trộm cắp xe kéo của anh Đoàn Văn Ph do anh Ph trình báo Công an, bị cáo tự khai ra hành vi trộm cắp xe máy của chị Thiều Thị L và xe kéo của chị Nguyễn Thị Th, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo đã ly hôn, hiện đang trực tiếp nuôi con nhỏ nên xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[5] *Từ những phân tích trên thấy rằng:* Hiện bị cáo đang bị tạm giam nên thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cân nhắc áp dụng Điều 54 xử phạt dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

- Anh Đoàn Văn Ph và chị Nguyễn Thị Th đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường. Chị Thiều Thị L đã nhận lại xe máy và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho chị L số tiền 350.000 đồng (tiền sửa chữa xe mô tô BKS 74F3-9211). Bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : anh Trần Hùng A số tiền **1.250.000** đồng, chị Lê Thị H2 **600.000** đồng, chị Lê Thị L **800.000** đồng. Hiện, không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ: : Cơ quan điều tra tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm xe mô tô BKS 74F3-9211, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 Giấy bán xe của chị Thiều Thị L, 01 xe kéo tự gia công bằng sắt, lốp cao su kích thước (2,91x1,06)m, tổng trọng lượng 87kg của anh Ph; 01 xe kéo tự gia công bằng sắt, lốp cao su có kích thước (03x1,16)m, tổng trọng lượng 107kg của chị Th, tất cả đã được trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn*: Quyết định tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam mới đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[8] *Các vấn đề liên quan* : Anh Trần Hùng A, chị Lê Thị H2, chị Lê Thị L là những người mua tài sản của Hồ Sỹ Nh nhưng không biết tài sản này do phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Sỹ Nh 05(năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/3/2024.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc bị cáo Hồ Sỹ Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Gio Linh (bộ phận lưu trữ hồ sơ);
- Đội điều tra Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Gi;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh

